

ACBS

Money 360

Tháng 06 - 2021

Ngày 19/07/21

Trịnh Viết Hoàng Minh
NVPT – Vĩ mô

BÁO CÁO CẬP NHẬT VĨ MÔ Q2/2021

Bất chấp đợt bùng phát COVID-19 mới tại các thành phố lớn ảnh hưởng đến khu vực sản xuất và dịch vụ trong 2 tháng cuối Q2/2021, GDP Q2/2021 vẫn tăng trưởng 6,61% so với cùng kỳ năm ngoái, được hỗ trợ bởi các hoạt động mạnh mẽ từ khu vực công nghiệp & xây dựng và hoạt động xuất khẩu sôi động từ khu vực có vốn đầu tư nước ngoài (FDI). Nền kinh tế Việt Nam trong Q2/2021 tiếp tục thể hiện sự phục hồi, khi IIP Q2/2021 tiếp tục cải thiện tăng 13,01% n/n (sv. +0,17% n/n trong Q2/2020), nhưng tốc độ tăng trưởng dường như đã chậm lại do đợt bùng phát dịch COVID-19 gần đây gây ảnh hưởng đến các khu vực công nghiệp lớn (tại tỉnh Bắc Ninh, Bắc Giang và Bình Dương). Bên cạnh đó, dòng vốn FDI đăng ký trong Q2/2021 vẫn mạnh cộng với vốn FDI giải ngân ổn định và chúng tôi lạc quan rằng dòng vốn sẽ tiếp tục chảy mạnh vào Việt Nam trong những tháng sắp tới của năm 2021 khi nền kinh tế toàn cầu dần phục hồi và đợt bùng phát dịch COVID-19 tại Việt Nam được khống chế. Mặc dù chỉ số CPI Q2/2021 không tăng nhiều, nhưng dấu hiệu lạm phát gia tăng vẫn còn khi nền kinh tế dần hồi phục, tuy nhiên, chúng tôi kỳ vọng CPI vẫn nằm trong mục tiêu 4% của Chính phủ khi mà chính phủ đang cố gắng hết sức để kiềm chế lạm phát nhằm hỗ trợ phát triển kinh tế ổn định sau dịch COVID-19.

Gần đây, sự bùng phát dịch COVID-19 lần thứ tư tại các tỉnh, thành phố lớn và các trung tâm công nghiệp khiến chúng tôi lo ngại về khả năng vận hành ổn định của các hoạt động kinh tế của Việt Nam trong những tháng sắp tới. Các đợt bùng phát đã và đang xảy ra ở các tỉnh, thành phố lớn và các trung tâm công nghiệp, có thể kìm hãm tốc độ tăng trưởng của nền kinh tế Việt Nam, đặc biệt là khu vực công nghiệp chế biến chế tạo khi PMI tháng 6 ghi nhận những dấu hiệu của việc thu hẹp các hoạt động sản xuất và làm chậm sự phục hồi của nền kinh tế Việt Nam trong năm 2021. May mắn thay, với kinh nghiệm ngăn chặn thành công các đợt bùng phát dịch COVID-19 trong quá khứ, chúng tôi hy vọng Việt Nam có thể sớm vượt qua đợt bùng phát này và đưa nền kinh tế tiếp tục phục hồi trở lại.

GDP Việt Nam trong Q2/2021 tăng 6,61% hỗ trợ bởi sự hồi phục của hoạt động sản xuất công nghiệp

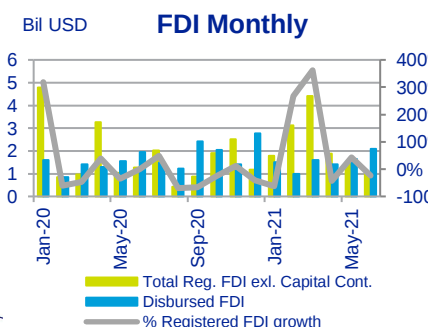
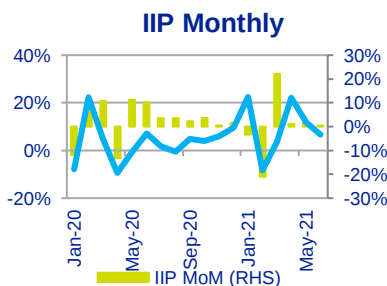
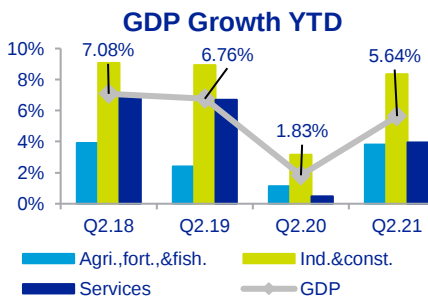
- Tính chung GDP 6T2021 tăng 5,64% n/n, với:
 - Ngành nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản tăng 3,82% n/n trong 6T2021 (sv. +1,14% n/n trong 6T2020);
 - Ngành công nghiệp và xây dựng hồi phục với mức tăng đạt 8,36% n/n trong 6T2021 (sv. +3,16% n/n trong 6T2020); và
 - Ngành dịch vụ vẫn bị ảnh hưởng bởi dịch COVID-19, tăng 3,96% n/n trong 6T2021 (sv. +0,48% n/n trong 6T2020 và +6,68% n/n trong 6T2019).

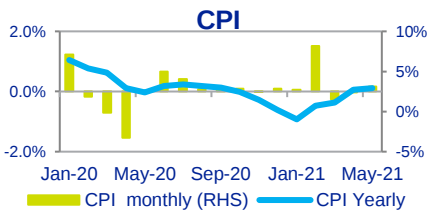
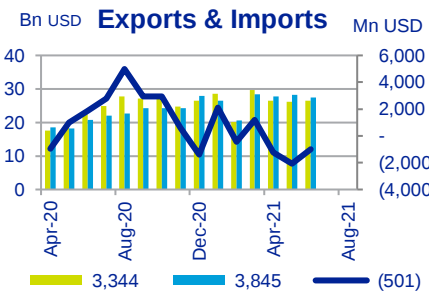
Sản xuất công nghiệp Việt Nam tiếp tục hồi phục trong Q2/2021 nhưng có nguy cơ bị thu hẹp hoạt động do sự bùng phát dịch COVID-19 trong những tháng sắp tới

- IIP 6T2021 tăng 9,3% so với cùng kỳ năm 2020 (sv +2,8% n/n trong 6T2020).
 - IIP các ngành công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 11,6% n/n trong 6T2021 (sv. +4,6% trong 6T2020);
 - IIP các ngành sản xuất và phân phối điện tăng 8,6% trong 6T2021 (sv. +2,0% trong 6T2020);
 - IIP các ngành cung cấp nước và xử lý rác thải, nước thải tăng 6,8% n/n trong 6T2021 (sv. +2,0% trong 6T2020); và
 - IIP các ngành khai khoáng giảm 6,0% n/n trong 6T2021 (sv. -7,9% trong 6T2020).

FDI đăng ký vào Việt Nam giảm tốc trong Q2/2021 do sự bùng phát dịch COVID-19 gần đây

- Vốn FDI giải ngân trong 6T2021 đạt 9,3 tỷ USD (+6,8% n/n), và tổng vốn FDI đăng ký trong 6T2021 tăng 12,4% so với cùng kỳ, đạt 13,6 tỷ USD. Vốn góp và mua cổ phần vẫn giảm mạnh 54% n/n, đạt 1,6 tỷ USD.
- Top 3 đối tác đầu tư vốn FDI vào Việt Nam trong 6T2021 gồm Singapore (5,6 tỷ USD, +3,6% n/n), Nhật Bản (2,4 tỷ USD, +66,8% n/n), và Hàn Quốc (2,1 tỷ USD, +44% n/n).
- Top 3 lĩnh vực thu hút FDI gồm lĩnh vực công nghiệp chế biến, chế tạo thu hút hơn 7,0 tỷ USD vốn đăng ký trong 6T2021, lĩnh vực sản xuất và phân phối điện chiếm 5,3 tỷ USD và lĩnh vực bất động sản chiếm 1,2 tỷ USD.





Hoạt động thương mại tiếp tục duy trì mạnh trong 6T2021 nhưng xuất khẩu chậm lại do đợt bùng phát thứ tư của dịch COVID-19 tác động nhiều doanh nghiệp sản xuất có liên quan đến hoạt động xuất khẩu

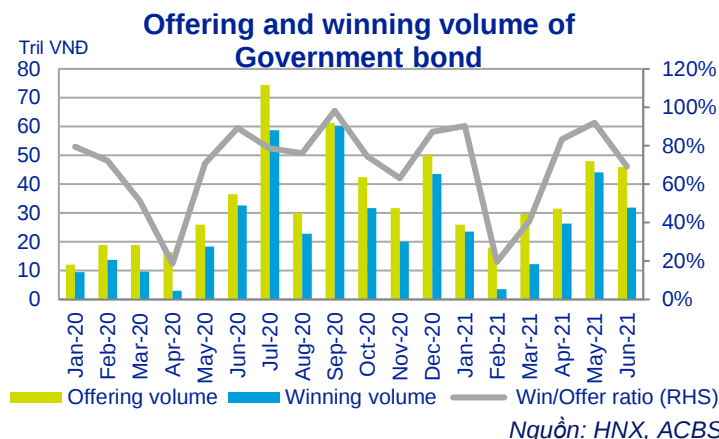
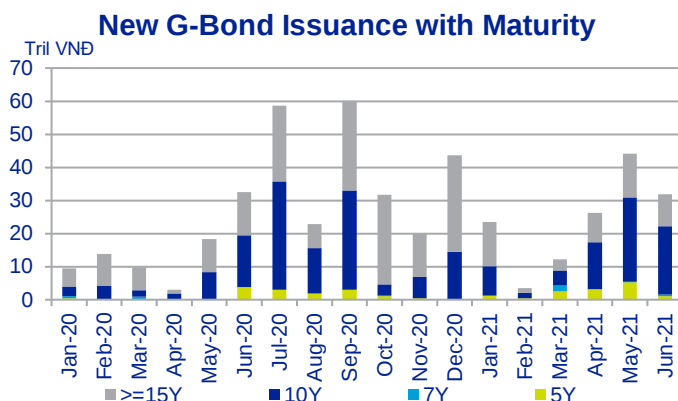
- Cụ thể, theo báo cáo của Tổng cục thống kê, tổng kim ngạch XNK trong 6T2021 đạt 317 tỷ USD (+32% n/n) với xuất khẩu đạt 158 tỷ USD (+28,4% n/n) trong khi nhập khẩu đạt 159 tỷ USD (+35,6% n/n). Tuy nhiên do kim ngạch nhập khẩu tăng nhanh hơn kim ngạch xuất khẩu chủ yếu do đợt bùng phát dịch COVID-19 gần đây tại các tỉnh, thành phố và khu vực công nghiệp lớn (tỉnh Bắc Giang, Bắc Ninh và Bình Dương) nơi đặt nhiều công ty xuất khẩu lớn, nên Việt Nam ghi nhận thâm hụt thương mại gần 1 tỷ USD trong riêng T6/2021, và ghi nhận tổng cộng 1,5 tỷ USD trong 6T2021.

Lạm phát tăng nhẹ và vẫn duy trì mức thấp trong 6T2021 nhưng nguy cơ lạm phát vẫn rất cao trong 6T cuối năm 2021 do sự bùng phát dịch COVID-19 gần đây

- Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) T6/2021 tăng 0,19% t/t và tăng 2,42% n/n.
- Chỉ số lạm phát cơ bản 6T2021 tăng 1,47% so với trung bình cùng kỳ năm ngoái. Ngoài ra, CPI cơ bản trung bình 6T2021 tăng 0,87% so với cùng kỳ.

THỊ TRƯỜNG TRÁI PHIẾU

THỊ TRƯỜNG TRÁI PHIẾU SƠ CẤP



Tổng số trái phiếu chính phủ (TPCP) phát hành trong T06/2021 đạt 31,8 nghìn tỷ đồng (sv. 32,6 nghìn tỷ đồng trong T06/2020). Lợi suất trái phiếu các kỳ hạn ngắn (5N và 7N) và kỳ hạn trung hạn (10N và 15N) giảm nhẹ trong T06/2021 trong khi lợi suất kỳ hạn dài (20N và 30N) gần như không thay đổi so với tháng trước; và lợi suất vẫn tiếp tục duy trì mức thấp hơn cùng kỳ năm trước. Tỷ lệ trúng thầu tất cả kỳ hạn tăng đạt 69% trong T06/2021 giảm nhẹ so với mức 92% trong T05/2021.

Trái phiếu kỳ hạn 10N và 15N thu hút nhà đầu tư nhất trong T06/2021 với tỷ lệ trúng thầu đạt lần lượt gần 94% và 55%, và chiếm lần lượt 65% và 27% tổng giá trị TPCP phát hành.

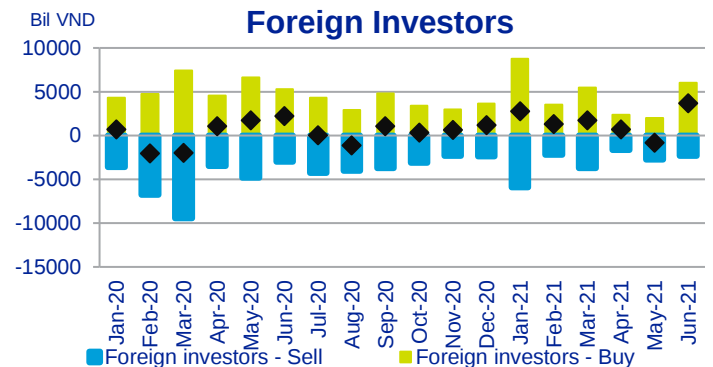
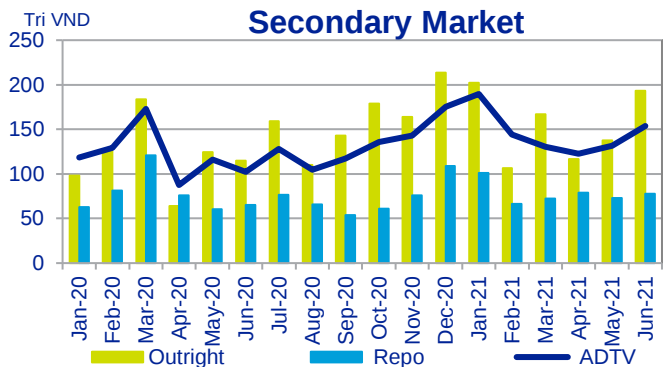
Lợi suất trái phiếu thị trường sơ cấp						
	5N	7N	10N	15N	20N	30N
Cuối T06/2021	1,10%	1,36%	2,20%	2,45%	2,91%	3,05%
vs T05/2021	1,13%	1,45%	2,27%	2,54%	2,90%	3,05%
vs T06/2020	1,92%	1,90%	2,98%	3,12%	3,42%	3,10%
Tỷ lệ trúng thầu	100,00%	0,00%	93,89%	54,72%	14,80%	31,80%

Tính tới thời điểm cuối T06/2021, KBNN đã phát hành được 102,3 nghìn tỷ đồng TPCP trong Q2/2021 và phát hành được tổng cộng 141,5 nghìn tỷ đồng TPCP từ đầu năm 2021, hoàn thành lần lượt 102% kế hoạch phát hành Q2/2021 (100 nghìn tỷ đồng) và 40,4% kế hoạch phát hành năm 2021 (350 nghìn tỷ đồng). KBNN đã đẩy nhanh phát hành TPCP trong Q2/2021 và hoàn thành kế hoạch nhằm bù đắp cho những đợt phát hành thành công thấp vào Q1/2021 chủ yếu do lời suất chào thầu không hấp dẫn.

Kế hoạch phát hành trái phiếu chính phủ						
Tỷ đồng	Mục tiêu Q2/2021	Phát hành từ đầu quý	Phát hành từ đầu quý/mục tiêu Q2/2021	Mục tiêu 2021	Phát hành từ đầu năm	Phát hành từ đầu năm/mục tiêu 2021
5N	10.000	9.419	94,2%	20.000	13.769	68,8%
7N	4.000	750	18,8%	15.000	2.531	16,9%
10N	35.000	60.242	172,1%	120.000	75.142	62,6%
15N	35.000	26.072	74,5%	135.000	38.653	28,6%
20N	8.000	1.300	16,3%	30.000	3.440	11,5%
30N	8.000	4.505	56,3%	30.000	7.958	26,5%
Tổng	100.000	102.288	102,3%	350.000	141.493	40,4%

NHẬN ĐỊNH: Chúng tôi ước tính việc phát hành trái phiếu sẽ tiếp tục tăng mạnh trong những tháng sắp tới khi KBNN phải hoàn thành việc phát hành 208 nghìn tỷ đồng để hoàn thành kế hoạch phát hành TPCP năm 2021 để tài trợ cho khoản thâm hụt ngân sách được duyệt năm 2021 (khoảng 344 nghìn tỷ đồng).

THỊ TRƯỜNG TRÁI PHIẾU THỨ CẤP

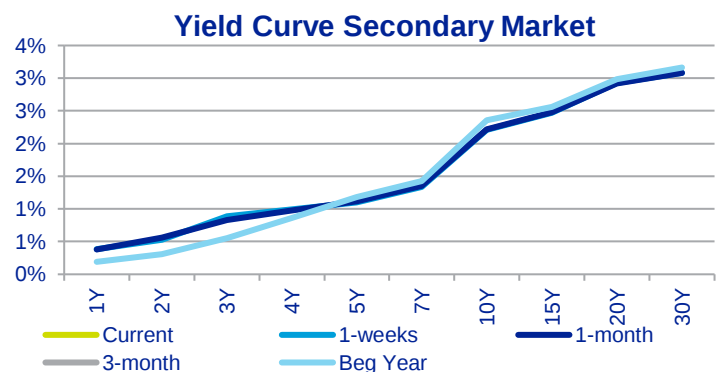
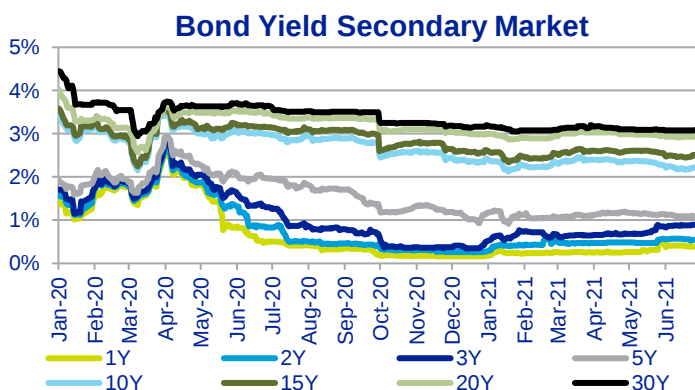
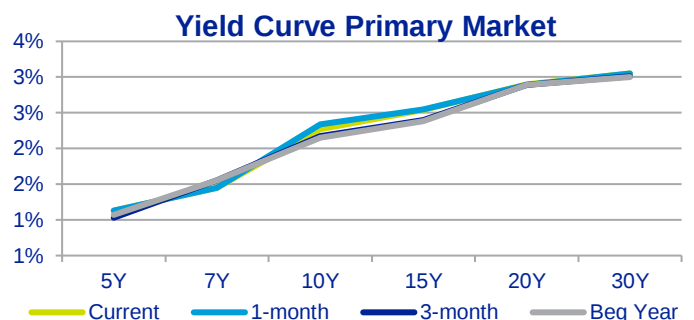
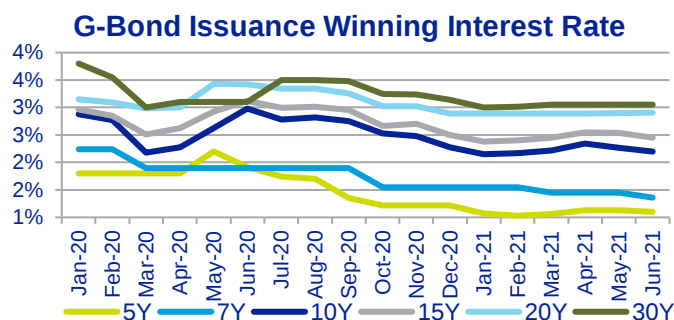


Nguồn HNX, ACBS

Tổng khối lượng giao dịch outright và repos trên thị trường thứ cấp trong T06/2021 tăng 7,8% so với tháng trước, đạt 211 nghìn tỷ đồng, với giá trị giao dịch trung bình một ngày (ADTV) trong T06/2021 đạt 12,3 nghìn tỷ đồng (+16,8% t/t). Trong tổng giá trị giao dịch trên thị trường thứ cấp, giao dịch outright chiếm 71% với giá trị giao dịch trung bình ngày trong T06/2021 tăng 27% t/t đạt 8,8 nghìn tỷ đồng. Và trong tổng giá trị giao dịch trên thị trường thứ cấp, giao dịch repo chiếm 29%.

Nhà đầu tư nước ngoài ghi nhận trạng thái mua ròng hơn 3 nghìn tỷ đồng trong T06/2021, làm tăng giá trị mua ròng lũy kể từ đầu năm 2021 lên 9,6 nghìn tỷ đồng.

ĐƯỜNG CONG LỢI SUẤT TRÁI PHIẾU



Nguồn: HNX, VBMA, ACBS

Lợi suất trái phiếu trên thị trường sơ cấp trong T06/2021 diễn biến trái chiều với lợi suất trái phiếu các kỳ hạn ngắn (5N và 7N) và kỳ hạn trung hạn (10N và 15N) giảm nhẹ trong khi lợi suất kỳ hạn dài (20N và 30N) gần như không thay đổi so với tháng. Lợi suất trái phiếu trên thị trường thứ cấp giảm nhẹ trong T06/2021 so với tháng trước.

Lợi suất trái phiếu thị trường sơ cấp

	5N	7N	10N	15N	20N	30N
Cuối T05/2021	1,10%	1,36%	2,20%	2,45%	2,91%	3,05%
+/- t/t	-3	-9	-7	-9	1	0

Lợi suất trái phiếu thị trường thứ cấp

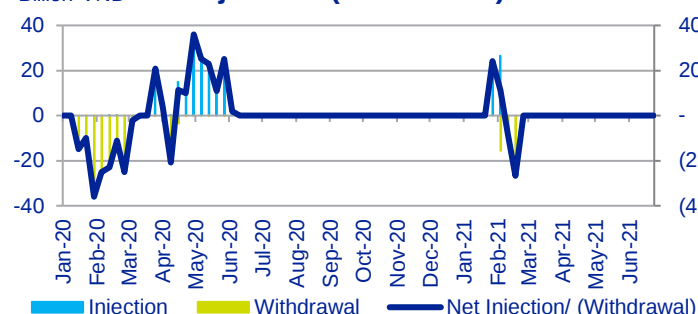
	1N	2N	3N	4N	5N	7N	10N	15N	20N	30N
Cuối T05/2021	0,40%	0,57%	0,85%	0,99%	1,09%	1,35%	2,21%	2,49%	2,95%	3,10%
+/- t/t	-12	0	0	0	-4	-3	-7	-6	0	0

Nhận định: Chúng tôi ước tính lợi suất TPCP sẽ tiếp tục tăng nhẹ trong 6T cuối năm 2021 do:

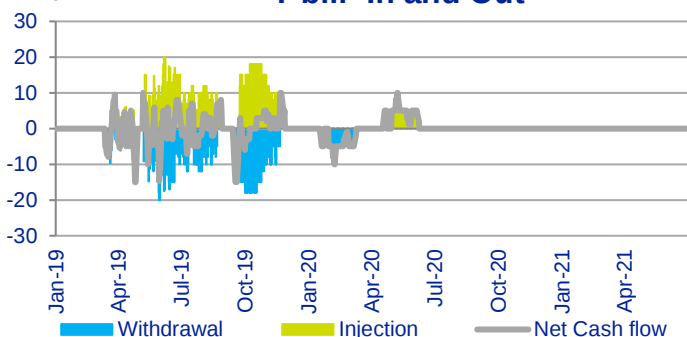
- (1) KBNN cần hoàn thành 60% (208 nghìn tỷ đồng) kế hoạch phát hành TPCP năm 2021 nhằm tài trợ cho khoản thâm hụt ngân sách năm 2021 (khoảng 344 nghìn tỷ đồng);
- (2) Giá trị TPCP đáo hạn trong 6T cuối năm 2021 vào khoảng 44 nghìn tỷ đồng, thấp hơn khoảng 5 lần so với giá trị TPCP mà KBNN phải phát hành trong 6T cuối năm 2021 (208 nghìn tỷ đồng). Do đó, nguồn cung TPCP sẽ cao và tạo áp lực làm tăng lợi suất TPCP nếu KBNN muốn hoàn thành kế hoạch phát hành năm 2021.

THỊ TRƯỜNG TIỀN TỆ

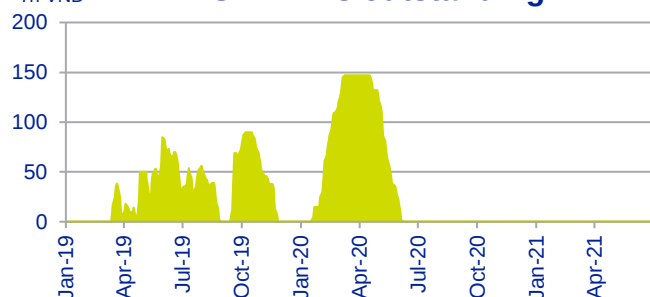
Net Injection/ (Withdrawal) from OMO



T-bill- In and Out



SBV Bills outstanding



Nguồn ACBS, Bloomberg

Lãi suất liên ngân hàng giảm nhẹ trong suốt T06/2021 khi thanh khoản hệ thống ngân hàng trở lại trạng thái bình thường sau khi thanh khoản suy giảm nhẹ trong T05/2021.

Lãi suất liên ngân hàng

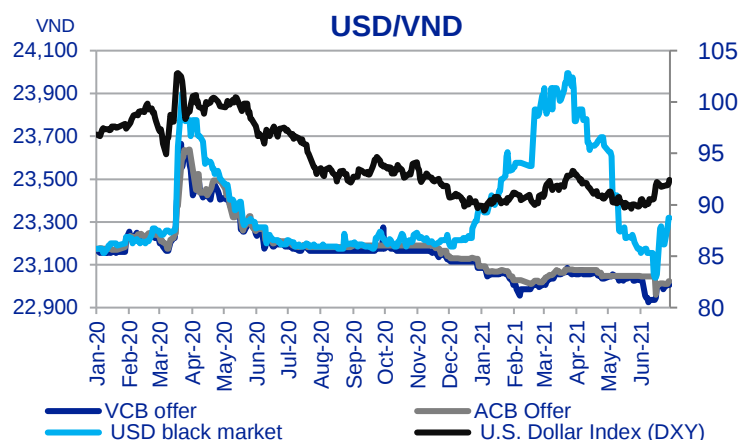
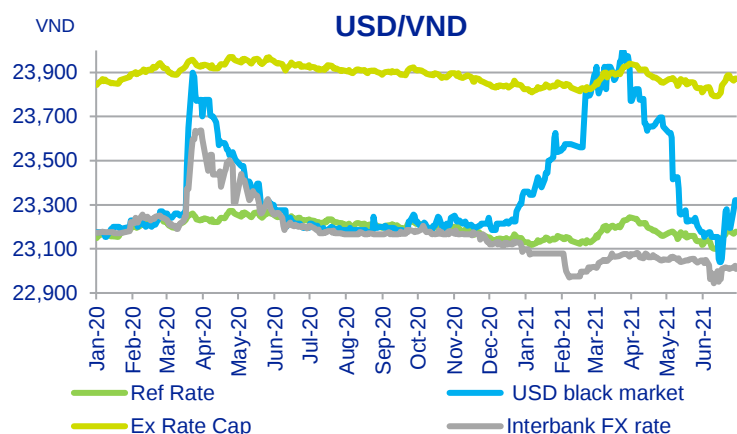
	Qua đêm	1 Tuần	2 tuần	1 tháng	3 tháng	6 tháng	9 tháng
Cuối T06/2021	1,13%	1,32%	1,47%	1,66%	2,01%	2,48%	2,95%
+/- t/t	-41	-27	-26	-9	-16	18	-57

NHẬN ĐỊNH: Chúng tôi kỳ vọng lãi suất liên ngân hàng sẽ duy trì tại mức này cho dù tăng trưởng tín dụng (+5,47% YTD) trong 6T2021 tăng nhanh hơn tăng trưởng huy động vốn (+3,13% YTD) trong 6T2021 do:

- (1) hợp đồng mua USD kỳ hạn 6 tháng của NHNN sẽ đáo hạn trong suốt T07/2021, và việc đáo hạn sẽ giúp bơm một lượng lớn VND (ước tính khoảng 150 nghìn tỷ VND ~ 7 tỷ USD*) vào hệ thống;
- (2) tăng trưởng tín dụng có thể chậm lại trong những tháng sắp tới do đợt bùng phát dịch COVID-19 lần thứ tư ảnh hưởng đến các tỉnh và thành phố lớn của Việt Nam (bao gồm TP.HCM, Hà Nội, tỉnh Bắc Giang và tỉnh Bắc Ninh); và
- (3) NHNN sẽ sử dụng công cụ reverse Repo OMO khi cần thiết nhằm điều tiết lãi suất liên ngân hàng khi cần.

*số liệu không chính thức

THỊ TRƯỜNG NGOẠI HỐI



Nguồn: SBV, Bloomberg, ACBS

Việt Nam đồng (VND) trên thị trường liên ngân hàng và tỷ giá USD/VND thị trường chợ đen tiếp tục tăng giá trong T06/2021. Tính đến cuối T06/2021, tỷ giá USD/VND của thị trường liên ngân hàng đứng ở mức 23.008 đồng (-0,17% so với tháng trước và -0,39% so với đầu năm 2021), mức giá này hiện tiếp tục tiến gần về mức giá chào mua mới của NHNN 22.975 đồng (giảm từ mức 23.125 đồng từ 08/06/2021), và tỷ giá tại thị trường chợ đen tăng nhẹ lên 23.320 (+0,63% so với tháng trước và -0,17% so với đầu năm 2021) sau khi giảm mạnh về mức 23.175 đồng trong T05/2021. Gần đây, NHNN vừa giảm giá chào mua USD kỳ hạn 6-tháng của NHNN xuống VND22.975 (-0,65%) từ mức VND23.125 bắt đầu từ ngày 08/06/2021, cũng có quan điểm của chúng tôi về xu hướng tăng giá của VND trong năm 2021.

NHẬN ĐỊNH: Chúng tôi kỳ vọng VND (trọng hệ thống NH lẫn thị trường chợ đen) sẽ tiếp tục giữ giá và thậm chí tăng giá trong những tháng sắp tới của năm 2021 nhờ:

- (1) NHNN ngừng mua USD giao ngay và chuyển sang hợp đồng kỳ hạn 6-tháng, điều này cho thấy NHNN sẽ ngưng việc thường xuyên mua USD để tích lũy dự trữ ngoại hối và chuyển sang kỳ hạn 6-tháng nhằm tránh bơm một lượng lớn VND vào nền kinh tế và hệ thống ngân hàng trong thời gian ngắn (tránh vi phạm tiêu chí thao túng tiền tệ - không can thiệp vào thị trường ngoại hối ít nhất 6/12 tháng). Theo chúng tôi, tác động này có thể hỗ trợ để giữ giá VND.
- (2) NHNN vừa mới giảm giá chào mua USD kỳ hạn 6-tháng xuống VND22.975, hỗ trợ sự tăng giá của VND trong những tháng sắp tới;
- (3) FDI dự kiến sẽ chảy vào Việt Nam vào năm 2021 nhờ danh sách dài các Hiệp định Thương mại Tự do (FTA) mà Việt Nam đã đạt được trong năm 2020 và chiến dịch ngăn ngừa sự lây lan của dịch COVID-19 thành công gần đây; và
- (4) Nguồn dự trữ ngoại hối dồi dào (ước lượng đạt 100 tỷ USD vào cuối năm 2020); và
- (5) Chúng tôi cho rằng thâm hụt thương mại 1,5 tỷ USD hiện tại chỉ là tình trạng tạm thời do diễn biến phức tạp và nghiêm trọng trong ngắn hạn gây ra bởi đợt bùng phát dịch COVID-19 đang lan rộng toàn quốc. Chúng tôi kỳ vọng cán cân thương mại sẽ cân bằng trở lại và nhiều khả năng sẽ quay lại trạng thái thặng dư vào cuối năm do hoạt động sản xuất ở một số địa điểm bị ảnh hưởng bởi đợt bùng phát này quay trở lại hoạt động bình thường sau khi hoạt động sản xuất bị gián đoạn ngắn hạn.

LIÊN HỆ

Trụ sở chính

41, Mạc Đĩnh Chi Q.1, TPHCM
Tel: (+84 28) 3823 4159
Fax: (+84 28) 3823 5060

Chi nhánh Hà Nội

10, Phan Chu Trinh Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: (+84 24) 3942 9395
Fax: (+84 24) 3942 9407

PHÒNG PHÂN TÍCH

Phó phòng Phân tích
Nguyễn Bình Thanh Giao
(+84 28) 3823 4159 (ext: 250)
giaonbt@acbs.com.vn

CVPT – Hàng tiêu dùng, Công nghệ
Lương Thị Kim Chi
(+84 28) 3823 4159 (ext: 327)
chiltk@acbs.com.vn

CVPT – Bất động sản
Phạm Thái Thanh Trúc
(+84 28) 3823 4159 (ext: 303)
trucptt@acbs.com.vn

CVPT – Tài chính ngân hàng
Cao Việt Hùng, CFA
(+8428) 3823 4159 (ext: 326)
hungcv@acbs.com.vn

CVPT – Hàng tiêu dùng, Truyền thông
Trần Nhật Trung
(+84 28) 3823 4159 (ext: 351)
trungtn@acbs.com.vn

CVPT- Dầu khí
Phan Việt Hưng
(+84 28) 3823 4159 (ext: 354)
hungpv@acbs.com.vn

NVPT – Công nghiệp
Trần Trí An Phúc
(+8428) 3823 4159 (ext: 325)
phuctta@acbs.com.vn

NVPT – Vật liệu xây dựng
Huỳnh Anh Huy
(+84 28) 3823 4159 (ext: 325)
huyha@acbs.com.vn

NVPT – Vĩ mô
Trịnh Viết Hoàng Minh
(+84 28) 3823 4159 (ext: 352)
minhtvh@acbs.com.vn

NVPT – PTKT
Lương Duy Phước
(+84 28) 3823 4159 (ext: 354)
phuocld@acbs.com.vn

KHOİ KHÁCH HÀNG ĐỊNH CHẾ

Giám đốc Khối Khách hàng Định chế
Tyler Cheung
(+84 28) 38 234 876
tyler@acbs.com.vn

Trưởng bộ phận - GDKHĐC
Chu Thị Kim Hương
(+84 28) 3824 6679
huongctk@acbs.com.vn
Chuyên viên GDKHĐC
Trần Thị Thanh
(+84 28) 3824 7677
thanhtt@acbs.com.vn

Chuyên viên GDKHĐC
Chu Thị Minh Phương
(+84 28) 3823 4159 (ext: 357)
phuongctm@acbs.com.vn

Nhân viên GDKHĐC
Lý Ngọc Dung
(+84 28) 3823 4159 (ext: 313)
dungln.hso@acbs.com.vn

NV Hỗ trợ khách hàng
Lê Nguyễn Tiến Thành
(+84 28) 3823 4798
thanhln@acbs.com.vn

Nhân viên GDKHĐC
Nguyễn Phương Nhi
(+84 28) 3823 4159 (ext: 315)
nhinp@acbs.com.vn

KHUYẾN CÁO

Xác Nhận Của Chuyên Viên Phân Tích

Chúng tôi, các tác giả của bản báo cáo phân tích này, xác nhận rằng (1) các quan điểm được trình bày trong bản báo cáo phân tích này là của chúng tôi (2) chúng tôi không nhận được bất kỳ khoản thu nhập nào, trực tiếp hoặc gián tiếp, từ các khuyến nghị hoặc quan điểm được trình bày đó.

Công Bố Thông Tin Quan Trọng

ACBS và các tổ chức có liên quan của ACBS (sau đây gọi chung là ACBS) đã có hoặc sẽ tiến hành các giao dịch theo giấy phép kinh doanh của ACBS với các công ty được trình bày trong bản báo cáo phân tích này. Danh mục đầu tư trên tài khoản tự doanh chứng khoán của ACBS cũng có thể có chứng khoán do các công ty này phát hành. Vì vậy nhà đầu tư nên lưu ý rằng ACBS có thể có xung đột lợi ích ở bất kỳ thời điểm nào.

ACBS phát hành nhiều loại báo cáo phân tích, bao gồm nhưng không giới hạn ở phân tích cơ bản, phân tích cổ phiếu, phân tích định lượng hoặc phân tích xu hướng thị trường. Các khuyến nghị trên mỗi loại báo cáo phân tích có thể khác nhau, nguyên nhân xuất phát từ sự khác biệt về thời hạn đầu tư, phương pháp phân tích áp dụng và các nguyên nhân khác.

Tuyên Bố Miễn Trách Nhiệm

Bản báo cáo phân tích này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin, ACBS không cung cấp bất kỳ bảo đảm rõ ràng hay ngụ ý nào và không chịu trách nhiệm về sự phù hợp của các thông tin chứa đựng trong báo cáo cho một mục đích sử dụng cụ thể. ACBS sẽ không xem những người nhận báo cáo, không nhận trực tiếp từ ACBS, là khách hàng của ACBS. Giá chứng khoán được trình bày trong kết luận của báo cáo (nếu có) chỉ mang tính tham khảo. ACBS không đề nghị hoặc khuyến khích nhà đầu tư tiến hành mua hoặc bán bất kỳ chứng khoán nào dựa trên báo cáo này. **ACBS, các tổ chức liên quan của ACBS, ban quản lý, đối tác hoặc nhân viên của ACBS sẽ không chịu trách nhiệm cho bất kỳ (a) các thiệt hại trực tiếp, gián tiếp; hoặc (b) các khoản tổn thất do mất lợi nhuận, doanh thu, cơ hội kinh doanh hoặc các khoản tổn thất khác, kể cả khi ACBS đã được thông báo về khả năng xảy ra thiệt hại hoặc tổn thất đó, phát sinh từ việc sử dụng bản báo cáo phân tích này hoặc thông tin trong đó.** Ngoài các thông tin liên quan đến ACBS, các thông tin khác trong bản báo cáo này được thu thập từ các nguồn mà ACBS cho rằng đáng tin cậy, tuy nhiên ACBS không bảo đảm tính đầy đủ và chính xác của các thông tin đó. Các quan điểm trong báo cáo có thể bị thay đổi bất kỳ lúc nào và ACBS không có nghĩa vụ cập nhật các thông tin và quan điểm đã bị thay đổi đó cho nhà đầu tư đã nhận báo cáo này.

Bản báo cáo có chứa đựng các giả định, quan điểm của chuyên viên phân tích, tác giả của báo cáo, ACBS không chịu trách nhiệm cho bất kỳ sai sót nào của họ phát sinh trong quá trình lập báo cáo, đưa ra các giả định, quan điểm. Trong tương lai, ACBS có thể sẽ phát hành các bản báo cáo có thông tin mâu thuẫn hoặc thậm chí có nội dung kết luận đi ngược lại hoàn toàn với bản báo cáo này. Các khuyến nghị trong bản báo cáo này hoàn toàn là của riêng chuyên viên phân tích, các khuyến nghị đó không được đưa ra dựa trên các lợi ích của bất kỳ cá nhân tổ chức nào, kể cả lợi ích của ACBS. Bản báo cáo này không nhằm đưa ra các lời khuyên đầu tư cụ thể, cũng như không xem xét đến tình hình và điều kiện tài chính của bất kỳ nhà đầu tư nào, những người nhận bản báo cáo này. Vì vậy các chứng khoán được trình bày trong bản báo cáo có thể không phù hợp với nhà đầu tư. ACBS khuyến nghị rằng nhà đầu tư nên tự thực hiện đánh giá độc lập và tham khảo thêm ý kiến chuyên gia khi tiến hành đầu tư. Giá trị và thu nhập đem lại từ các khoản đầu tư có thể thay đổi hàng ngày tùy theo thay đổi của nền kinh tế và thị trường chứng khoán. Các kết luận trong báo cáo không nhằm tiên đoán thực tế do đó nó có thể khác xa so với thực tế, kết quả đầu tư của quá khứ không bảo đảm cho kết quả đầu tư của tương lai.

Bản báo cáo này có thể không được phát hành rộng rãi trên phương tiện thông tin đại chúng hay được sử dụng, trích dẫn bởi các phương tiện thông tin đại chúng mà không có sự đồng ý trước bằng văn bản của ACBS. Việc sử dụng không có sự đồng ý của ACBS sẽ bị xem là bất hợp pháp và cá nhân, tổ chức vi phạm có nghĩa vụ bồi thường mọi thiệt hại, tổn thất (nếu có) đã gây ra cho ACBS từ sự vi phạm đó.

Trong trường hợp quốc gia của nhà đầu tư nghiêm cấm việc phân phối hoặc nhận các báo cáo phân tích như thế này thì nhà đầu tư cần hủy bản báo cáo này ngay lập tức, nếu không nhà đầu tư sẽ hoàn toàn tự chịu trách nhiệm.

ACBS không cung cấp dịch vụ tư vấn thuế và không nội dung nào trong bản báo cáo này được xem như có nội dung tư vấn thuế. Do đó khi liên quan đến vấn đề thuế, nhà đầu tư cần tham khảo ý kiến của chuyên gia dựa trên tình hình và điều kiện tài chính cụ thể của nhà đầu tư.

Bản báo cáo này có thể chứa đựng các đường dẫn đến trang web của bên thứ ba, ACBS không chịu trách nhiệm đối với nội dung trên các trang web này. Việc đưa đường dẫn chỉ nhằm mục đích tạo sự thuận tiện cho nhà đầu tư trong việc tra cứu thông tin; do đó nhà đầu tư hoàn toàn chịu các rủi ro khi truy cập các trang web này.

© Copyright ACBS (2021). Mọi quyền sở hữu trí tuệ và quyền tác giả là của ACBS và/hoặc chuyên viên phân tích, Bản báo cáo phân tích này không được phép sao chép, toàn bộ hoặc một phần, khi chưa có sự đồng ý bằng văn bản của ACBS.